

Số: /KH-UBND

An Giang, ngày

tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH
Hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2026 - 2030
trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Quyết định số 3733/QĐ-BCT ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc ban hành Kế hoạch hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2026 - 2030.

Căn cứ Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030.

Căn cứ Kế hoạch 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Căn cứ Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 09 tháng 09 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

Căn cứ Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh An Giang.

Căn cứ Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh An Giang.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang.

b) Nâng cao hiệu quả xuất khẩu một cách bền vững, chuyển dịch cơ cấu xuất khẩu theo hướng tăng trưởng cả về quy mô lẫn chất lượng.

c) Tăng tỷ trọng hàng công nghiệp chế biến, chế tạo trong tổng kim ngạch xuất khẩu, phát triển mạnh các ngành công nghệ trung bình và cao.

d) Nâng cao giá trị gia tăng nội địa (DVA), giảm dần sự phụ thuộc vào nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu.

đ) Phát triển mạnh mẽ thương hiệu quốc gia và thương hiệu ngành hàng, xây dựng hình ảnh thương hiệu về sản phẩm đáng tin cậy, bền vững và thông minh.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm của Kế hoạch.

b) Phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, nâng cao chất lượng sản phẩm, năng lực xúc tiến thương mại, chuyển đổi số, ứng dụng thương mại điện tử phát triển, thương hiệu xuất khẩu, tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế và xu hướng xanh - bền vững và trách nhiệm của doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh.

c) Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức liên quan nhằm đảm bảo kết nối xuyên suốt sản xuất - phân phối - tiêu dùng.

II. NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Mục tiêu tổng quát

a) Bố trí nguồn lực, nâng cao năng lực của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh; tham gia hệ thống phối hợp liên ngành và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp, sản phẩm.

b) Đẩy mạnh chuyển đổi số, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia thương mại điện tử và xuất khẩu qua nền tảng xuyên biên giới.

c) Tăng cường triển khai Chương trình “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; tổ chức hội chợ, tuần lễ hàng Việt.

d) Liên kết với doanh nghiệp FDI để thúc đẩy đặt hàng, chuyển giao công nghệ, tiêu chuẩn chất lượng.

đ) Quy hoạch và phát triển hạ tầng xúc tiến thương mại hiện đại, gồm: Trung tâm hội chợ - triển lãm, kho lạnh, logistics, sàn thương mại điện tử của tỉnh.

e) Làm đầu mối liên hệ và trao đổi với Bộ Công Thương trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030:

a) Tăng trưởng xuất khẩu duy trì ở mức bình quân 11 - 12%/năm trong cả giai đoạn 2026 - 2030, đảm bảo thặng dư thương mại ổn định.

b) Cơ cấu xuất khẩu:

- Tỷ trọng hàng công nghiệp chế biến, chế tạo xuất khẩu đạt trên 90%.

- Trong đó, tỷ trọng xuất khẩu hàng công nghệ trung bình và cao đạt ít nhất 70%.

c) Năng lực hệ thống xúc tiến thương mại:

Phấn đấu các cơ quan xúc tiến thương mại cấp tỉnh đạt điểm Chỉ số đánh giá năng lực cơ quan xúc tiến thương mại (TPCI) từ 75/100 điểm trở lên.

d) Chuyển đổi số:

- Triển khai đồng bộ các giải pháp để thúc đẩy việc ứng dụng thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh, thu hẹp khoảng cách về mức độ phát triển thương mại điện tử.

- Nâng cao giá trị và năng lực cạnh tranh của thương mại điện tử; không ngừng mở rộng quy mô thị trường thương mại điện tử. Phấn đấu đưa tỉnh An Giang vào nhóm các địa phương dẫn đầu khu vực Đồng bằng sông Cửu Long về tốc độ phát triển thương mại điện tử.

- Thu hẹp khoảng cách phát triển thương mại điện tử giữa tỉnh và các địa phương; phát triển thương mại điện tử theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững, góp phần phát triển kinh tế hiệu quả, tạo giá trị cho cộng đồng, xây dựng xã hội công bằng và giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Trên cơ sở các mục tiêu đã xác định, Kế hoạch tập trung 06 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang (*đính kèm phụ lục*)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí lồng ghép từ các chương trình, dự án liên quan (phát triển thương mại, chuyển đổi số, xúc tiến thương mại, phát triển OCOP...); khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hóa từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện và định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả; định kỳ hàng năm báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện gửi Sở Công Thương để tổng hợp.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ban, ngành có liên quan xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện tại địa phương. Rà soát cung cấp thông tin về tình hình sản xuất, kinh doanh (sản lượng, giá cả, tình hình tiêu thụ...) và nhu cầu kết nối, tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn về Sở Công Thương để phục vụ công tác xúc tiến thương mại; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, vận động doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tham gia các nội dung Kế hoạch xúc tiến thương mại.

4. Liên minh Hợp tác xã, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh: Phối hợp với Sở

Công Thương, các đơn vị liên quan triển khai thực hiện trong ngành, lĩnh vực phụ trách. Tổng hợp ý kiến của các doanh nghiệp, hợp tác xã đề xuất cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đồng thời thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, vận động doanh nghiệp, Hợp tác xã thuộc lĩnh vực ngành quản lý.

5. Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tập trung đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển thương hiệu xuất khẩu, tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế và xu hướng xanh - bền vững; nâng cao năng lực xúc tiến thương mại, chuyển đổi số, ứng dụng thương mại điện tử; liên kết chặt chẽ với các tổ chức xúc tiến thương mại, tham gia tích cực các chương trình xúc tiến thương mại và mạng lưới chuỗi cung ứng toàn cầu; tăng cường quản trị rủi ro, theo dõi biến động chính sách thương mại, logistics.

6. Chế độ báo cáo

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh định kỳ báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ gửi Sở Công Thương **trước ngày 15 tháng 11 hàng năm**.

- Các báo cáo phải đảm bảo đầy đủ, chính xác, kịp thời và phản ánh đúng tình hình triển khai trên địa bàn, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là kế hoạch hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên;
- CT và PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh;
- Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- UBND cấp xã;
- LĐVP, các đơn vị thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT, hvathien "HT".

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Phong

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phụ lục
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả
1	Hoàn thiện cơ chế, chính sách về xúc tiến thương mại	Rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách về xúc tiến thương mại trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh xem ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ đảm bảo phù hợp; đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm chi phí cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh	Sở Công Thương	Sở Tư pháp; Sở Tài chính; Sở Nội vụ	Thường xuyên	Cơ chế, chính sách được ban hành/điều chỉnh
		Tham mưu cơ chế chính sách về xúc tiến thương mại và rà soát tham mưu sửa đổi, bổ sung Quy chế xây dựng, quản lý và tổ chức thực hiện chương trình xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh	Sở Công Thương, Sở Tư pháp; Sở Tài chính; Sở Nội vụ	Thường xuyên	Quy chế được sửa đổi, bổ sung
		Rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quy chế xây dựng, quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với quy định hiện hành và tình hình thực tế			Quý I năm 2027	Quy chế được ban hành
		Đổi mới chương trình xúc tiến thương mại	Trung tâm xúc	Sở Công	Năm 2026	Quy chế được

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả
		tỉnh An Giang	tiền Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh	Thương; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã		ban hành
		Mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao đối với thủ tục liên quan đầu tư, kinh doanh bán lẻ, đất đai, xây dựng, logistics	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã	Thường xuyên	Dịch vụ công trực tuyến mức độ cao được cung cấp
2	Bố trí nguồn lực, nâng cao năng lực Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh	Bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và lồng ghép các chương trình, đề án liên quan để phục vụ hoạt động xúc tiến thương mại của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh	Sở Tài chính	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh	Hàng năm	Kinh phí được bố trí
		Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, xúc tiến xuất khẩu cho đội ngũ viên chức, người lao động của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh	Sở Công Thương, Sở Tư pháp; Sở Tài chính; Sở Nội vụ	Giai đoạn 2026 - 2030	Năng lực hoạt động của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh được nâng cao; hoạt động xúc tiến thương mại được triển khai đồng bộ, hiệu quả, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã mở rộng thị trường
		Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ công tác xúc tiến thương mại		Sở Tài Chính; Sở khoa học và Công nghệ		
		Nâng cao vai trò điều phối của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh trong việc tổ chức hội chợ, triển lãm, xúc tiến tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài tỉnh		Sở Công Thương, Sở Tư pháp; Sở Tài chính; Sở Nội vụ		
		Tăng cường phối hợp giữa Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh với các sở, ngành, địa phương, hiệp hội doanh nghiệp trong triển khai các hoạt động xúc tiến thương				

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả
		mại.				
		Thường xuyên đánh giá hiệu quả hoạt động của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh, kịp thời đề xuất điều chỉnh phương thức tổ chức và nội dung hoạt động phù hợp với yêu cầu thực tiễn				
3	Tham gia hệ thống phối hợp liên ngành và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp, sản phẩm	Tham gia xây dựng, kết nối và khai thác hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, sản phẩm phục vụ công tác xúc tiến thương mại theo quy định Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương cập nhật, chia sẻ thông tin về doanh nghiệp, hợp tác xã, sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, năng lực sản xuất và nhu cầu kết nối thị trường Ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số trong thu thập, quản lý, khai thác và chia sẻ dữ liệu phục vụ hoạt động xúc tiến tiêu thụ sản phẩm Đảm bảo việc chia sẻ, sử dụng dữ liệu đúng mục đích, đúng thẩm quyền, bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật Định kỳ rà soát, đánh giá hiệu quả khai thác, sử dụng dữ liệu để kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung phù hợp với yêu cầu thực tiễn	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã	Giai đoạn 2026 - 2030	Dữ liệu doanh nghiệp, sản phẩm được kết nối, chia sẻ đồng bộ; nâng cao hiệu quả phối hợp liên ngành và hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại.

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả
4	Đẩy mạnh chuyển đổi số, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia thương mại điện tử và xuất khẩu qua nền tảng xuyên biên giới	Tổ chức đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, thương mại điện tử, marketing số, bán hàng đa kênh và xuất khẩu qua nền tảng số cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh; các đơn vị có liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030	Doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh từng bước ứng dụng chuyển đổi số và thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất, kinh doanh
		Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng, hoàn thiện gian hàng số; tham gia các sàn thương mại điện tử trong nước và xuyên biên giới theo quy định				Gia tăng số lượng doanh nghiệp tham gia các sàn thương mại điện tử và nền tảng số phục vụ tiêu thụ, xuất khẩu hàng hóa
		Hỗ trợ kết nối doanh nghiệp với các nền tảng thương mại điện tử, đơn vị logistics, thanh toán điện tử phục vụ tiêu thụ và xuất khẩu hàng hóa				
		Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu, quảng bá sản phẩm của tỉnh	Sở Công Thương	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; các đơn vị có liên quan		Nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu qua kênh trực tuyến
		Phối hợp với các sở, ban, ngành, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh triển khai các chương trình hỗ trợ chuyển đổi số gắn với xúc tiến thương mại				Góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và giá trị sản phẩm của tỉnh

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả
						An Giang trong môi trường số.
5	Tăng cường xúc tiến thương mại	Triển khai Kế hoạch thực Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh An Giang	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã	Thường xuyên	- Hoạt động xúc tiến thương mại được triển khai thường xuyên, đa dạng về hình thức và nội dung. - Doanh nghiệp, hợp tác xã được hỗ trợ kết nối thị trường, mở rộng kênh tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài tỉnh. - Gia tăng hiệu quả tiêu thụ sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn của tỉnh An Giang. - Góp phần ổn định thị trường, thúc đẩy sản xuất,
		Tăng cường kết nối với Thương vụ Việt Nam tại các nước, Thương vụ các nước tại Việt Nam, trong đó ưu tiên các thị trường trọng điểm cho sản phẩm của tỉnh				
		Tổ chức triển khai về cung ứng hàng hóa bình ổn giá thị trường cuối năm				
		Tổ chức chương trình kích cầu tiêu dùng, kết nối tiêu thụ hàng hoá: Tổ chức hội chợ, ngày hội, chương trình hàng Việt về nông thôn, hoạt động trưng bày giới thiệu, quảng bá sản phẩm xuất khẩu, sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng... của tỉnh tại các sự kiện lớn, chào mừng các ngày lễ, Tết...	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh			
		Tổ chức Hội nghị tọa đàm giới thiệu doanh nghiệp và hợp tác xã ký kết hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh			

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả
		Tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ triển lãm, hội nghị, hội thảo kết nối giao thương... tại các tỉnh, thành (khu vực thành phố Hà Nội, Tây Bắc, Đông Bắc, Miền Trung Tây Nguyên, Thành phố Hồ Chí Minh, Tây Nam Bộ)	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh			kinh doanh và phát triển thương mại trên địa bàn tỉnh. - Mở rộng kênh tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài tỉnh.
		Tổ chức đoàn doanh nghiệp tham gia xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tại các nước, ưu tiên các thị trường Hàn Quốc, Trung Quốc, Thái Lan, Lào; Nghiên cứu các thị trường nghiên cứu các thị trường Đức, Nhật Bản, Ấn Độ, Malaysia, Campuchia, các nước nói tiếng Nga, Bắc Mỹ,...; Tham gia đoàn khảo sát phục vụ công tác xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch do bộ, ban, ngành Trung ương, hoặc theo ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh			
		Phối hợp với các bộ, ban, ngành Trung ương, các cơ quan đại diện ngoại giao, các tổ chức đầu tư, thương mại, du lịch ở nước ngoài và các cơ quan xúc tiến trên cả nước tổ chức tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư, hội chợ triển lãm, hội nghị, hội thảo đầu tư,... tại các thị trường trọng điểm ngoài nước: Mỹ, EU, Trung Đông, Nhật, Hàn Quốc, Trung Quốc, Úc, các nước trong khu vực,...	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh			
		Tập trung đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển thương hiệu xuất khẩu, tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế và xu hướng xanh- bền vững	Doanh nghiệp	Sở Công Thương; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương	Thường xuyên	

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả
		Áp dụng và phát triển bộ nhận diện xuất khẩu quốc gia trong ngành		mại và Du lịch tỉnh; các đơn vị có liên quan		
		Nâng cao năng lực xúc tiến, chuyển đổi số, ứng dụng thương mại điện tử xuyên biên giới và phân tích dữ liệu lớn				
		Liên kết chặt chẽ với các tổ chức xúc tiến thương mại, tham gia tích cực các chương trình xúc tiến thương mại và mạng lưới chuỗi cung ứng toàn cầu				
		Tăng cường quản trị rủi ro, theo dõi biến động chính sách thương mại, logistics				
6	Liên kết với doanh nghiệp FDI để thúc đẩy đặt hàng, chuyển giao công nghệ, tiêu chuẩn chất lượng	Tham mưu, thực hiện cơ chế chính sách khuyến khích liên kết, thu hút doanh nghiệp FDI	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã	Giai đoạn 2026 - 2030	Cơ chế chính sách
		Hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã	Giai đoạn 2026 - 2030	Nâng cao năng lực đáp ứng tiêu chuẩn, chất lượng của doanh nghiệp, góp phần tăng khả năng tham gia chuỗi cung ứng và liên kết với doanh nghiệp FDI.
		Đào tạo, nâng cao năng lực khoa học công nghệ cho doanh nghiệp				
		Cung cấp thông tin về nhu cầu đặt hàng, chuyển giao công nghệ				

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả
		Lồng ghép các hoạt động xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ có sự tham gia của doanh nghiệp FDI nhằm hỗ trợ kết nối, đặt hàng, chuyển giao công nghệ và tiếp cận tiêu chuẩn chất lượng cho doanh nghiệp trong tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã	Giai đoạn 2026 - 2030	Số cuộc xúc tiến thương mại; doanh nghiệp tham gia
		Hỗ trợ đổi mới máy móc thiết bị	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã	Giai đoạn 2026 - 2030	Các đề án hỗ trợ khuyến công
7	Quy hoạch và phát triển hạ tầng xúc tiến thương mại hiện đại	Ưu tiên bố trí và lồng ghép các nguồn vốn đầu tư công để cải tạo, nâng cấp hạ tầng thương mại.	Sở Tài chính	Sở Xây dựng; Sở Công Thương; Ủy ban nhân dân cấp xã	Hàng năm	Chợ được nâng cấp, cải tạo theo tiêu chuẩn
		Tăng cường xúc tiến đầu tư trong lĩnh vực hạ tầng thương mại và logistics; kết nối nhà đầu tư với địa phương; huy động các nguồn lực xã hội để phát triển hạ tầng thương mại đồng bộ, hiệu quả	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã	Hàng năm	Nhà đầu tư tiếp cận, nghiên cứu dự án
		Bố trí quỹ đất theo quy hoạch để phát triển kho bãi, điểm trung chuyển, trung tâm phân phối hàng hóa	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Tài chính; Sở Xây dựng; Sở Công Thương; Ủy ban nhân dân cấp xã	Năm 2026 và các năm	Kế hoạch sử dụng đất được duyệt
		Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã	Hàng năm	Báo cáo kết quả
8	Tổng kết, báo cáo định kỳ	Báo cáo tổng kết giai đoạn 2026 - 2030	Sở Công Thương	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư,	Báo cáo năm vào	Báo cáo kết quả

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả
				Thương mại và Du lịch tỉnh; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã	tháng 12 hàng năm; báo cáo tổng kết Quý IV năm 2030	